

LÃI SUẤT CHO KHÁCH HÀNG VÀO NGÀY “SME DAYS”*(Áp dụng từ ngày 20/02 đến 26/02/2025)***1. Đối tượng áp dụng:**

Các khách hàng (KH) thỏa mãn đầy đủ các điều kiện như sau thì được áp dụng mức lãi suất theo chính sách này:

1.1. Khách hàng doanh nghiệp thuộc phân khúc ESME/MSME thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau

- Khách hàng có số dư tiền gửi tiết kiệm và tiền gửi có kỳ hạn tăng thêm tối thiểu 1 tỷ trong tháng.
- Khách hàng có khoản tiền gửi tiết kiệm thỏa mãn các điều kiện được quy định tại mục 1.2

1.2. Khoản tiền gửi được áp dụng chính sách nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

Ghi nhận có hiệu lực trong thời gian triển khai chính sách

- **Kỳ hạn:** 3 tháng
- **Sản phẩm:** Tiền gửi có kỳ hạn online; Tiền gửi rút gốc linh hoạt online
- **Loại tiền:** VND
- Không phải là khoản tiền gửi đồng chủ sở hữu hoặc đang phong tỏa tại thời điểm cập nhật lãi suất theo chính sách này.
- Không bị tất toán trước hạn

2. Mức lãi suất áp dụng:

- Ngoài lãi suất niêm yết được hưởng cho khoản tiền gửi theo quy định của Techcombank tại từng thời kỳ, KH và các khoản tiền gửi thỏa mãn điều kiện tại mục 1 được áp dụng thêm lãi suất (“Lãi suất SME days”) để tính tiền lãi bổ sung cho khoản tiền gửi của KH, cụ thể như sau:

$$\text{Lãi suất cộng thêm (\%/năm)} = \frac{1.0\%/năm \times A}{\text{Số dư tiền gửi mở mới và tự động quay vòng (đủ điều kiện theo mục 1) vào ngày “SME days”}}$$

Trong đó:

- A là giá trị nhỏ nhất của 1 trong 3 giá trị sau:
 - Số dư tiền gửi tăng thêm trong tháng (*)

- Tổng số dư các khoản tiền gửi mở mới và tự động quay vòng (đủ điều kiện theo mục 1) trong ngày “SME days”;
- 5 tỷ đồng

Trong đó: (*) Số dư tiền gửi tăng thêm trong tháng được xác định theo công thức:

$$\text{Số dư tiền gửi tăng thêm} = \text{Số dư tại ngày cuối tháng } T - \text{Số dư tại ngày cuối tháng } T-1$$

- Số dư tiền gửi là số dư của tất cả các khoản Tiền gửi tiết kiệm, Tiền gửi có kỳ hạn (không bao gồm Chứng chỉ tiền gửi) của KH gửi tại TCB kỳ hạn từ 1 tháng trở lên bằng loại tiền VND.
 - Ngày cuối tháng T: là ngày cuối cùng của tháng xác định số dư tiền gửi tăng thêm
 - Ngày cuối tháng T-1: là ngày cuối cùng của tháng liền kề trước tháng T
- “Lãi suất SME days” lấy đến chữ số thứ 2 sau dấu phẩy
 - “Lãi suất SME days” sẽ được tự động cập nhật trước khi đến hạn khoản tiền gửi hoặc sau tối đa 45 ngày làm việc kể từ ngày hiệu lực của khoản tiền gửi.
 - Mức lãi suất áp dụng cho khoản tiền gửi sau khi cộng cả “Lãi suất SME days” đảm bảo không vượt quá trần lãi suất của NHNN và của Techcombank công bố trong từng thời kỳ xác định tại thời điểm hiệu lực của khoản tiền gửi. Cụ thể, không vượt quá **4.50%/năm với kỳ hạn 3 tháng**.
 - “Lãi suất SME days” chỉ áp dụng cho kỳ gửi đầu tiên, không áp dụng cho các kỳ quay vòng.
 - “Lãi suất SME days” không áp dụng cho các khoản tiền tất toán trước hạn. Trường hợp các khoản tiền gửi tất toán trước hạn sẽ áp dụng lãi suất không kỳ hạn tại thời điểm tất toán trước hạn theo quy định của Techcombank.
 - Không áp dụng đồng thời nhiều chính sách lãi suất cho cùng một khoản tiền gửi ngoại trừ các trường hợp được phê duyệt của cấp có thẩm quyền. Trong trường hợp khoản tiền gửi thỏa mãn đồng thời nhiều chính sách khác, khoản tiền gửi này sẽ tự động được tham gia chính sách có mức lãi suất cao nhất.
 - Techcombank sẽ gửi thông báo cho Khách hàng sau cập nhật lãi suất. Khách hàng truy cập vào ứng dụng ngân hàng điện tử Techcombank Mobile; Online banking hoặc liên hệ chi nhánh gần nhất để biết thông tin chi tiết về lãi suất sau khi được cập nhật.
 - Khách hàng có toàn quyền từ chối đối với việc áp dụng “Lãi suất SME days” cho Khoản tiền gửi. Nếu sau thời gian 07 ngày kể từ ngày Techcombank thông báo lãi suất cập nhật theo

chính sách này đến Khách hàng nhưng Khách hàng không phản hồi từ chối, Techcombank sẽ cho rằng Khách hàng đồng ý áp dụng lãi suất điều chỉnh cho Khoản tiền gửi thỏa mãn điều kiện chính sách. Các nội dung thỏa thuận khác tại Hợp đồng/Thỏa thuận tiền gửi vẫn giữ nguyên hiệu lực.

- Các nội dung không được quy định trong Phụ lục này sẽ được thực hiện theo Hợp đồng/thỏa thuận tiền gửi giữa Techcombank và KH, Hợp đồng mở tài khoản và sử dụng dịch vụ tài khoản tại Techcombank, hoặc trên các văn bản đề nghị sử dụng dịch vụ có liên quan của KH tại Techcombank.